

Số: 132/2018/QĐST-HNGĐ

Việt Yên, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tạ Văn N – sinh năm 1992.

Trú quán: Thôn C, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1994.

Trú quán: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Tạ Văn N – sinh năm 1992.

Trú quán: Thôn C, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1994.

Trú quán: Thôn D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Văn N và chị Nguyễn Thị T.

- **Về con chung:** Anh Tạ Văn N và chị Nguyễn Thị T đều xác định vợ chồng có một con chung là cháu Tạ Minh Kh – sinh ngày 24/12/2015. Nay vợ chồng ly hôn, anh Tạ Văn N và chị Nguyễn Thị T cùng thỏa thuận giao cháu Tạ Minh K – sinh ngày 24/12/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tạ Văn N và chị Nguyễn Thị T cùng thỏa thuận vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Tạ Văn N có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, ruộng canh tác chung, công nợ chung:** Anh Tạ Văn N và chị Nguyễn Thị T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, ruộng canh tác và công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Tạ Văn N xin nhận nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2012/05042 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả anh Tạ Văn N 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h. Việt Yên;
- UBND x. Đ, TP. B;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Thị Hương Lan